

Bản án số:87/2021/HS-ST
Ngày 17-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Xô và ông Trần Văn Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung- Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Kim O**. Tên gọi khác: Không, sinh năm 1972. Tại: Khu 3, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương

Nơi cư trú: Khu 3, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Đức D và bà Mạc Thị N; Có chồng và 03 con

Tiền án; tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 48/2021/HS-ST ngày 02-7-2021 Trần Thị Kim O bị Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xử phạt 9 tháng tù về tội “đánh bạc” (hành vi đánh bạc vào ngày 27-01-2021).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21-6-2021 đến ngày 30-6-2021 chuyển áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương

- Anh Lê Văn H2, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Khu dân cư Q, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1963

Nơi cư trú: Khu 3, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương

- Ông Vũ QS, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Khu 2, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương

Người làm chứng: Anh Đoàn Văn K, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Khu dân cư Đ, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương

(Bị cáo có mặt, anh H, anh H2, ông Q, ông S, anh K đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày từ 18 giờ 15 phút đến 18 giờ 30 phút, Trần Thị Kim O đã đứng ra làm chủ đề bán cho các đối tượng mua số lô, số đề thắng thua bằng tiền. O quy định số đề hai số là kết quả 2 số cuối của giải đặc biệt; số đề 3 số là kết quả 3 số cuối của giải đặc biệt. Số lô là 2 số cuối của tất cả các giải. Một điểm lô người mua phải bỏ ra 23.000 đồng. Tỷ lệ thắng thua nếu trúng với số đề 2 số được trả gấp 80 lần, với số đề 3 số được trả 400 lần số tiền đã mua; 1 điểm lô được 80.000 đồng. Ngược lại nếu không trúng người mua sẽ bị mất toàn bộ số tiền đã mua. Căn cứ vào kết quả mở thưởng của ngày hôm trước O sẽ thanh toán tiền cho người thắng vào ngày hôm sau. Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 21-6-2021 O đang trông quán nước cho bà Mạc Thị N, sinh năm 1944 (địa chỉ: khu 2, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương) là mẹ đẻ của O, thì lần lượt có Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 (địa chỉ: Thôn Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương) và Lê Văn H2, sinh năm 1989 (địa chỉ: khu dân cư Q, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương) đến uống nước. Trong lúc ngồi uống nước, H đưa tờ giấy ghi nhớ màu vàng, kích thước (7,6 x10,1) cm ghi các số lô 12,21, 22 (mỗi số 50 điểm); số đề 36,37 (mỗi số 100.000 đồng) đưa cho O. Tổng số tiền H mua lô, đề của O là 3.650.000 đồng. H đã đưa đủ cho O số tiền trên. O ghi ngày 21-6-2021 vào giấy ghi số lô số đề của H rồi đưa lại tờ giấy trên cho H cầm. Sau đó, H2 cũng mua của O số lô 98 (100 điểm). Số tiền H2 mua lô của O là 2.300.000 đồng. O nhận tiền của H và ghi số lô H mua vào một mảnh giấy màu trắng kích thước (10x5,7) cm đưa cho H cầm. Ngay lúc này tổ công tác Công an thị xã Kinh Môn phối hợp cùng Công an phường Phú Thứ phát hiện bắt quả tang, thu giữ của O 5.950.000 đồng là số tiền O vừa bán số lô, số đề cho H và H2; 01 bút bi màu đen có chữ Matixs; 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu xám; thu giữ của H 01 tờ giấy ghi nhớ màu vàng kích thước (7,6x 10,1) cm, một mặt ghi số lô, số đề và có chữ kí xác nhận của O, thu giữ của H 01 mảnh giấy màu trắng, kích thước (10x 5,7) cm một mặt ghi số lô có chữ kí xác nhận

của O.

Quá trình điều tra còn làm rõ trước đó cùng ngày 21-6-2021 O còn bán số lô, số đề cho ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1963 (trú tại Khu 3, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương) và ông Vũ Quang S, sinh năm 1969 (trú tại: khu 2, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương) qua hình thức nhắn tin vào tài khoản Zalo. O sử dụng điện thoại di động Iphone 6s Plus màu xám có lắp sim số 0789.238.992 đăng kí tài khoản Zalo tên “Mai”. Vào khoảng 17 giờ 17 phút ngày 21-6-2021 Vũ QS dùng điện thoại di động (không nhớ đặc điểm) của mình có lắp sim số 0989832599 nhắn tin qua Zalo tên tài khoản “S Khanh” của S đến Zalo “Mai” của O mua số đề 2 số 54, 59, 55 (mỗi số 50.000 đồng), số đề 3 số 254 (50.000 đồng); số đề 2 số 95, 45, 29 (mỗi số 20.000 đồng), số đề 2 số 24 (10.000 đồng), số lô 54, 59 (mỗi số 5 điểm). O dùng tài khoản Zalo tên “Mai” nhắn tin đến tài khoản Zalo tên “S Khanh” với nội dung “OK”. Tổng số tiền S mua số lô, số đề của O là 500.000 đồng. S chưa trả tiền cho O.

Đến khoảng 17 giờ 20 phút Nguyễn Văn Q dùng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen hồng của mình lắp sim số 0985685035 nhắn tin qua Zalo có tên tài khoản “Đệ nhất bèm” của Q đến Zalo “Mai” của O mua số đề 01, 10, 05, 50, 00 (mỗi số 6000 đồng) và số đề 3 số 500, 005, 050 (mỗi số 10.000 đồng). O dùng tài khoản Zalo tên “Mai” nhắn tin đến tài khoản Zalo tên “Quang Vinh” với nội dung “OK”. Tổng số tiền Q mua số đề của O là 60.000 đồng. Q chưa trả tiền cho O.

Do vậy, tổng số tiền O bán số lô, số đề trong ngày 21-6-2021 là 6.510.000 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Q đã tự nguyện giao nộp số tiền 60.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen- hồng. Vũ Quang S đã tự nguyện giao nộp số tiền 500.000 đồng. Đối với chiếc điện thoại di động S dùng để nhắn tin mua số lô số đề của O sau đó đã bị mất nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn không thu giữ được.

Hiện toàn bộ vật chứng nêu trên và số tiền 6.510.000 đồng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đang quản lý, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 24 tháng 8 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Trần Thị Kim O về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Kim O khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị xét xử cho mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định

truy tố đối với Trần Thị Kim O. Đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim O phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thị Kim O từ 8 tháng tù đến 11 tháng tù, bị cáo được trừ đi 9 ngày tạm giữ. Bị cáo phải chấp hành 7 tháng 21 ngày tù đến 10 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Tổng hợp hình phạt 9 tháng tù tại bản án số 48/2021/HS-ST ngày 02-7-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự
Phạt tiền nộp ngân sách nhà nước từ 10.000.000 đồng đến 13.000.000 đồng.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.950.000 đồng thu giữ của bị cáo; 60.000 đồng thu giữ của ông Nguyễn Văn Q, 500.000 đồng thu giữ của ông Vũ QS.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi màu đen thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu xám trong có sim thuê bao số 0789.238.992 thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen- hồng có sim thuê bao số 0985685035 thu giữ của ông Nguyễn Văn Q.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Tòa án có đủ cơ sở để kết luận: Vào 17 giờ 40 phút ngày 21-6-2021 tại cửa hàng bán nước của bà Mạc Thị N, sinh năm 1944 (địa chỉ: khu 2, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương), Trần Thị Kim O đã có hành vi đánh bạc bằng thức ghi số lô, số đề cho đối tượng Nguyễn Văn H và Lê Văn H2. Nguyễn Văn H mua của O số lô 12,21,22 (mỗi số 50 điểm); số đề 36,37 (mỗi số 100.000 đồng), tổng số tiền H mua lô đề của O là 3.650.000 đồng. Lê Văn H2 mua của O số lô 98 (100 điểm) với số tiền là 2.300.000 đồng. Trước đó cùng ngày O đã bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Q và Vũ Q. Qua hình thức nhắn tin tài khoản Zalo. Khoảng 17 giờ 17 phút Vũ Quang S đã dùng điện thoại di động của mình, đăng nhập vào tài khoản Zalo có tên “S Khanh” nhắn vào tài khoản Zalo tên “Mai” của O để mua số đề 2 số 54, 59, 55 (mỗi số 50.000 đồng), số đề 3 số 254 (50.000 đồng); số đề 2 số 95, 45, 29 (mỗi số 20.000 đồng), số đề 2 số 24 (10.000 đồng), số lô 54, 59 (mỗi số 5 điểm). Tổng số tiền S mua số lô, số đề của O là 500.000 đồng. Tiếp đến khoảng 17 giờ 20 phút Nguyễn Văn Q dùng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen hồng đăng nhập tài khoản Zalo có tên “Đệ nhất bèm” nhắn tin vào tài khoản Zalo tên “Mai” của O mua số đề 01, 10, 05, 50, 00 (mỗi số 6000 đồng) và số đề 3 số 500, 005, 050 (mỗi số 10.000 đồng), tổng số tiền Q mua số đề của O là 60.000 đồng. Q và S đều chưa trả tiền cho O.

Như vậy tổng số tiền O dùng để đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với các đối tượng trong ngày 21-6-2021 là 6.510.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo Trần Thị Kim O nhận thức được hành vi ghi bán số lô, số đề thu lợi nhuận là bất hợp pháp nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt cần đánh giá về nhân thân cũng như điều kiện phạm tội của bị cáo. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 21-6-2021 bị cáo Trần Thị Kim O đã có hành vi đánh bạc vào ngày 27-01-2021 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn ra quyết định khởi tố vụ án hình sự. Trong thời gian tại ngoại để điều tra, truy tố, xét xử bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 21-6-2021. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người không có ý thức chấp hành pháp luật nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Ngày 09-8-2021 Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn đã ra quyết định thi hành bản án hình sự số 48/2021/HS- ST ngày 02-7-2021 đối với Trần Thị Kim Oanh, hiện nay bị cáo chưa đi chấp hành án. Do vậy cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 10.000.000 đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng:

- Đối với 01 bút bi màu đen bị cáo dùng làm công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 5.950.000 đồng thu giữ của bị cáo; 500.000 đồng thu giữ của ông Vũ Quang Sính; 60.000 đồng thu giữ của ông Nguyễn Văn Q là số tiền dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động OPPO màu đen hồng thu giữ của ông Nguyễn Văn Q là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 mảnh giấy nhớ màu vàng kích thước (7,6 x10,1) cm thu giữ của anh Nguyễn Văn H; 01 mảnh giấy màu trắng, kích thước (10x 5,7) cm thu giữ của anh Lê Văn H2 là vật chứng của vụ án cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này đối với Nguyễn Văn H, Lê Văn H2, Nguyễn Văn Q, Vũ Quang S có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề của Trần Thị Kim O. H , H2, Q, S đều chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc. Ngày 08-7-2021 Công an thị xã Kinh Môn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối H, H2, Q, S là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với việc Trần Thị Kim O thực hiện hành vi đánh bạc tại quán bán hàng nước của bà Mạc Thị N nhưng bà không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1,3 Điều 321; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim O phạm tội “*Đánh bạc*”

2. Xử phạt bị cáo 8 (*tám*) tháng tù, tổng hợp hình phạt 9 (*chín*) tháng tù của bản án số 48/2021/HS- ST ngày 02-7-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 17 (*mười bảy*) tháng tù. Bị cáo được trừ đi 3 ngày tạm giữ của bản án số 48 ngày 02-7-2021 và 9 ngày tạm giữ (từ 21-6-2021 đến ngày 30-6-2021), bị cáo còn phải chấp hành 16 (*mười sáu*) tháng 18 (*mười tám*) ngày tù. Thời hạn tính kể từ ngày bắt thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000 (*mười triệu*) đồng sung ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.950.000 đồng thu giữ của bị cáo; 60.000 đồng thu giữ của ông Nguyễn Văn Q, 500.000 đồng thu giữ của ông Vũ Quang S.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi màu đen thu giữ của bị cáo.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus, kèm sim thuê bao số 0789.238.992 thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại di động OPPO màu đen hồng thu giữ của ông Nguyễn Văn Q, kèm sim thuê bao số 0985685035.

(*Các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn*).

5. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an thị xã Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt

